

Số: /BC-UBND

Đông Hà, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu – chi 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 234/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đông Hà Khóa XII, Kỳ họp thứ 17 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2024, UBND thành phố báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách

1. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách

Năm 2024, chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn theo dự toán HĐND tỉnh giao là 500 tỷ đồng, HĐND thành phố giao là 702,2 tỷ đồng; trong đó thu tiền sử dụng đất HĐND tỉnh giao là 137 tỷ đồng; thành phố giao là 322,2 tỷ đồng.

Để thực hiện hoàn thành dự toán được giao, ngày 25/12/2023, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2627/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương cho các đơn vị, ban ngành, đoàn thể trực thuộc năm 2024; triển khai dự toán thu ngân sách đến từng cơ quan, đơn vị; ban hành Công văn chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tổ chức họp Ban chỉ đạo thu ngân sách thành phố để triển khai nhiệm vụ; giao dự toán thu ngân sách đối với các doanh nghiệp trên địa bàn được phân cấp quản lý thu; ban hành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 286,803 tỷ đồng, đạt 57,36% dự toán tỉnh giao, đạt 40,84% dự toán thành phố giao, trong đó:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước ước thực hiện 1,566 tỷ đồng/2 tỷ đồng đạt 78,3% dự toán tỉnh và thành phố giao

+ Thu thuế công thương nghiệp từ khu vực ngoài quốc doanh ước thực hiện 106,972 tỷ đồng, đạt 47,8% dự toán tỉnh giao và đạt 47,02% dự toán thành phố giao.

+ Thu Lệ phí trước bạ ước thực hiện 27,43 tỷ đồng, đạt 53,78% dự toán tỉnh giao và đạt 50,8% dự toán thành phố giao;

+ Thuế thu nhập cá nhân ước thực hiện 18 tỷ đồng, đạt 40% dự toán tỉnh và thành phố giao;

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước thực hiện 2,438 tỷ đồng, đạt 48,76% dự toán tỉnh giao và đạt 24,38% dự toán thành phố giao;

+ Thu phí và lệ phí ước thực hiện 6,675 tỷ đồng, đạt 78,53% dự toán tỉnh và thành phố giao;

+ Thu tiền cho thuê đất ước thực hiện 11,827 tỷ đồng, đạt 80,46% dự toán tỉnh giao và đạt 59,14% dự toán thành phố giao;

+ Thu khác ngân sách ước thực hiện 6,613 tỷ đồng, đạt 61,8% dự toán tỉnh và thành phố giao;

+ Số thu từ quỹ đất công ích ước thực hiện 24 triệu đồng, đạt 8% dự toán tỉnh và thành phố giao.

+ Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 2,541 tỷ đồng.

+ Số thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 102,717 tỷ đồng đạt 74,98% dự toán tỉnh và đạt 31,88% dự toán thành phố giao.

Nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất, tăng nguồn thu ngân sách, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024, ngày 29/12/2023 UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 3048/KH-UBND về thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024. Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành các thủ tục để đưa các khu cơ sở hạ tầng vào tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, đến nay đã tổ chức được 3 phiên đấu giá với tổng số tiền trúng đấu giá 70 tỷ đồng.

Với kết quả thu 6 tháng đầu năm và dự báo tình hình thu ngân sách trong thời gian tới vẫn còn có những khó khăn thách thức, song với quyết tâm chính trị cao, thực hiện động bộ các giải pháp, phần đầu số thu năm 2024 sẽ đạt kế hoạch đề ra.

(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản thu theo phụ lục đính kèm)

2. Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách

Trên cơ sở dự toán HĐND thành phố thông qua, UBND thành phố đã điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngày 06/02/2024, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 266/UBND-TCKH về việc triển khai công điện số 1372/CĐ-TTg ngày 15/12/2023 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, UBND thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp thành phố; Chủ tịch UBND các phường thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý sử dụng tài chính, ngân sách; Thực hiện cắt giảm, tiết kiệm thêm 5% ngay từ đầu năm dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao năm 2024 theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; các cơ quan, đơn vị chủ động tiết kiệm trong cân đối thu, chi; Điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước chủ động, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên.

Tổng chi cân đối ngân sách ước thực hiện đến ngày 11/6/2024 là 270,910 tỷ đồng, đạt 35,4 % dự toán của thành phố, bao gồm các khoản chi chủ yếu:

- Chi đầu tư phát triển thực hiện 91,856 tỷ đồng/305,154 tỷ đồng đạt 30,1% dự toán HĐND thành phố giao.

- Chi thường xuyên thực hiện 178,151 tỷ đồng, đạt 43,16% dự toán, trong đó chi tại thành phố: 151,967 tỷ đồng; chi ngân sách phường: 26,184 tỷ đồng.

- Chi dự phòng ngân sách thực hiện 0,903 tỷ đồng/11,088 tỷ đồng, đạt 8,14% dự toán, UBND thành phố trình và được Thường trực HĐND thành phố thống nhất trước khi thực hiện.

II. Các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024

1. Về thực hiện dự toán thu ngân sách

- Tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn có những khó khăn nhất định, nhất là dịch vụ ăn uống, karaoke; nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh thiếu ổn định, diện hộ nghỉ, bỏ, thay đổi địa điểm kinh doanh lớn gây khó khăn cho công tác quản lý thuế.

- Việc quản lý thuế sử dụng đất phi nông nghiệp trên địa bàn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là những cá nhân có nhiều thửa đất thuộc diện phải kê khai tổng hợp nhưng không kê khai, dữ liệu cập nhật chưa chính xác ảnh hưởng đến số thuế phát sinh, dẫn đến việc phối hợp thu qua chuyển nhượng bất động sản gặp nhiều khó khăn.

- Việc quản lý thuế đối với hoạt động xây dựng nhà ở tư nhân còn nhiều vướng mắc, hiệu quả quản lý chưa cao. Trong 06 tháng đầu năm trên địa bàn thành phố đã có 387 giấy phép xây dựng được cấp nhưng mới chỉ có 56 trường hợp kê khai, nộp thuế.

- Tình hình nợ thuế ngày càng tăng, Chi cục Thuế đã áp dụng nhiều biện pháp cưỡng chế thu nợ thuế nhưng hiệu quả thu nợ chưa cao.

- Công tác thu tiền sử dụng đất mặc dù thành phố đã rất chủ động, triển khai động bộ các khâu để tranh thủ thị trường bất động sản có dấu hiệu khởi sắc nhằm tạo nguồn thu cho thành phố để đảm bảo nguồn vốn kịp thời hoàn thành kế hoạch đầu tư công. Tuy nhiên, ngày 05/02/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 12/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai đã dẫn đến một số vướng mắc trong việc thực hiện Quyết định số 3406/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

2. Về thực hiện dự toán chi ngân sách

- Hiện nay, do chưa xác định được giá khởi điểm của các khu cơ sở hạ tầng đưa vào đấu giá nên nguồn thu tiền sử dụng đất vẫn đang đạt thấp, làm ảnh hưởng đến công tác giải ngân vốn đầu tư công.

- Năm 2023 thành phố hụt thu ngân sách nên nguồn dư địa để bổ sung cho việc đầu tư phát triển kinh tế xã hội năm 2024 không có, thêm vào đó năm 2024 có nhiều nhiệm vụ chính trị - xã hội diễn ra đặc biệt là sự kiện kỷ niệm 15 năm thành lập thành phố và đón nhận Đông Hà đạt đô thị loại II, cùng với đó là nhiều nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán được bố trí đầu năm nên công tác điều hành chi ngân sách cũng gặp nhiều khó khăn.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện công tác thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024

1. Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách 6 tháng cuối năm

- Tăng cường kiểm tra, rà soát diện hộ kinh doanh trên địa bàn nhằm thực hiện công tác quản lý thuế, lập bộ thuế năm 2024 đối với hộ, cá nhân kinh doanh.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh công tác lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp chu kỳ 2022 - 2026

- Thường xuyên phối hợp với các ban ngành, chính quyền địa phương để kịp thời hướng dẫn, quản lý thuế đối với các trường hợp kinh doanh phát sinh trên địa bàn đảm bảo quản lý thuế chặt chẽ, chống thất thu NSNN. Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế liên thông một cửa bằng phương thức điện tử trong giải quyết các thủ tục về đăng ký, kê khai thuế theo đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát các trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh chưa thực hiện việc nộp hồ sơ khai thuế để kịp thời thông báo nhắc nhở; phối hợp với chính quyền địa phương để xác minh tình trạng hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh theo quy định. Từ đó, thực hiện việc phân loại trạng thái hoạt động của người nộp thuế trên hệ thống TMS của cơ quan thuế kịp thời, chính xác.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 15/10/2018 của Bộ Tài chính về tăng cường công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để giảm nợ đọng ngành thuế quản lý; xây dựng phương án xử lý nợ đọng thuế năm 2024, phân đấu tỷ lệ nợ thuế có khả năng thu dưới 5% tổng thu NSNN.

- Nâng cao chất lượng phục vụ người nộp thuế, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý để giảm thời gian, giảm chi phí giải quyết hồ sơ về thuế đúng hạn cho doanh nghiệp

- Trong 6 tháng cuối năm thành phố tiếp tục triển khai thực hiện đấu giá các lô đất còn lại; tổ chức thực hiện công tác đấu giá thường xuyên hàng tháng, phân đấu thu ngân sách năm 2024 đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra, đốc thúc các đơn vị được giao chủ đầu tư, quản lý dự án đẩy nhanh thi công hoàn thành các

công trình xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo điều kiện phục vụ công tác đầu tư giá quyền sử dụng đất.

Ngoài ra, nhằm hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất, thành phố sẽ đẩy nhanh công tác giao đất tái định cư và giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với các trường hợp bị ảnh hưởng khi giải phóng mặt bằng.

2. Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách 6 tháng cuối năm

- Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý sử dụng tài chính, ngân sách.

- Điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước chủ động, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; giám các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước; thực hiện các khoản chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh dự toán chi theo đúng quy định; chủ động cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai... dành nguồn lực cho phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; chủ động sắp xếp, xử lý để triển khai các nhiệm vụ được giao phát sinh, hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán được giao.

- Thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng theo đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch.

Trên đây là tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, UBND thành phố báo cáo./.

Nơi nhận:

- BTV Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường;
- CVP, PCVP, CVVP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Sỹ Trung

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán HĐND tỉnh giao	Dự toán HĐND thành phố giao	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Số thu 6 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ % ước thực hiện 6		
						So với dự toán HĐND tỉnh giao	So với cùng kỳ năm 2023	So với dự toán HĐND TP giao
	Thu NS trên địa bàn	500.000	702.200	286.803	180.154	57,36	159,20	40,84
	Thu nội địa	500.000	702.200	286.803	180.154	57,36	159,20	40,84
	<i>Trong đó: ĐP hưởng</i>	<i>483.450</i>	<i>676.390</i>	<i>276.706</i>	<i>178.953</i>	<i>57,24</i>	<i>154,63</i>	<i>40,91</i>
1	Thu DNNN TW							
2	Thu DNNN ĐP	2.000	2.000	1.566	3.504	78,30	44,69	78,30
3	Thu DN có vốn ĐTNN							
4	Thu ngoài Q.doanh	223.800	227.500	106.972	93.502	47,80	114,41	47,02
5	Lệ phí trước bạ	51.000	54.000	27.430	26.982	53,78	101,66	50,80
6	Thuế thu nhập cá nhân	45.000	45.000	18.000	16.842	40,00	106,88	40,00
7	Thuế Bảo vệ môi trường							
	<i>Thuế BVMT thu từ hàng hóa SXKD trong nước</i>							
	<i>Thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu</i>							
8	Thuế sử dụng đất NN							
9	Thuế sử dụng đất phi NN	5.000	10.000	2.438	700	48,76	348,29	24,38
10	Thu phí và lệ phí	8.500	8.500	6.675	6.595	78,53	101,21	78,53
	<i>Trong đó:</i>							

STT	Chỉ tiêu	Dự toán HĐND tỉnh giao	Dự toán HĐND thành phố giao	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Số thu 6 tháng đầu năm 2023	Tỷ lệ % ước thực hiện 6		
						So với dự toán HĐND tỉnh giao	So với cùng kỳ năm 2023	So với dự toán HĐND TP giao
	<i>Phí và lệ phí Trung ương</i>	2.000	2.000	1.719		85,95		85,95
	<i>Phí và lệ phí tỉnh</i>							
	<i>Phí và lệ phí huyện</i>							
	<i>Phí và lệ phí xã, phường</i>							
	<i>+ Trong đó: Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản</i>							
11	Thu tiền thuê nhà, bán nhà thuộc SHNN							
12	Thu tiền SDD	137.000	322.200	102.717	19.448	74,98	528,16	31,88
	Trong đó NS tính hưởng	6.850	16.110	5.136	972	74,98	528,16	31,88
13	Thu tiền thuê đất	14.700	20.000	11.827	6.791	80,46	174,16	59,14
14	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			2.541	28		9.075,00	
15	Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế	2.000	2.000	0	229	0,00	0,00	0,00
16	Thu khác NS	10.700	10.700	6.613	5.519	61,80	119,82	61,80
	- Thu khác NSTW	5.700	5.700	3.242		56,88		56,88
	- Thu khác NSDP							
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	300	300	24	14	8,00	171,43	8,00

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: Ngân Đồng

TT	Nội dung chi	Dự toán tính giao	Dự toán HĐND Thành phố 2024			Thực hiện đến 11/6/2024			% TH/DT		
			Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	T.phố	Phường
	Tổng chi ngân sách địa phương	572.249.000	765.189.000	712.278.100	52.910.900	270.909.600	244.705.579	26.204.021	35,40	34,36	49,52
A	Chi trong cân đối:	572.249.000	765.189.000	712.278.100	52.910.900	270.909.600	244.705.579	26.204.021	35,40	34,36	49,52
I	Chi đầu tư phát triển	135.304.000	305.154.000	305.154.000	0	91.856.000	91.856.000	0	30,10	30,10	
1	Chi đầu tư XDCB từ nguồn quỹ đất	130.150.000	300.000.000	300.000.000		86.702.000	86.702.000		28,90	28,90	
2	Chi XDCB tập trung	5.154.000	5.154.000	5.154.000		5.154.000	5.154.000	0	100,00		
II	Chi thường xuyên	407.676.000	412.753.800	360.880.800	51.873.000	178.150.809	151.966.788	26.184.021	43,16	42,11	50,48
1	Chi cho nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai...từ nguồn thu tiền sử dụng đất		6.090.000	5.910.000	180.000						
2	Chi sự nghiệp kinh tế		38.501.400	38.036.100	465.300	16.759.958	16.211.984	547.974	43,53	42,62	117,77
3	Chi sự nghiệp Môi trường		28.521.000	28.341.000	180.000	4.787.893	4.727.692	60.201	16,79	16,68	33,45
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		3.943.700	3.356.500	587.200	1.976.868	1.596.969	379.899	50,13	47,58	64,70
5	Chi sự nghiệp thể thao		245.700		245.700	125.163		125.163	50,94		50,94
6	Chi đảm bảo xã hội		23.191.200	21.080.000	2.111.200	13.122.311	12.107.502	1.014.809	56,58	57,44	48,07
7	Chi giáo dục - Đào tạo		217.904.900	217.364.900	540.000	0			0,00	0,00	0,00
7.1	Chi sự nghiệp giáo dục		216.252.000	215.712.000	540.000		93.444.178	103.013			
7.2	Chi đào tạo		1.652.900	1.652.900		0					
8	Chi sự nghiệp Y tế, dân số		1.345.000	1.334.200	10.800	595.807	586.331	9.476	44,30	43,95	87,74
9	Chi quản lý hành chính		78.736.000	38.486.300	40.249.700	41.080.651	21.006.029	20.074.622	52,18	54,58	49,88
10	Chi quốc phòng		6.181.500	2.300.000	3.881.500	3.830.926	1.814.484	2.016.442	61,97	78,89	51,95

TT	Nội dung chi	Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND Thành phố 2024			Thực hiện đến 11/6/2024			% TH/DT		
			Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	T.phố	Phường
11	Chi an ninh		4.415.800	1.250.000	3.165.800	2.174.041	321.619	1.852.422	49,23	25,73	58,51
12	Chi khác ngân sách		3.677.600	3.421.800	255.800	150.000	150.000		4,08	4,38	
III	Chi dự phòng	11.081.000	11.088.200	10.050.300	1.037.900	902.791	882.791	20.000	8,14	8,78	1,93
IV	Chi từ nguồn cải cách tiền lương		18.005.000	18.005.000						0	
V	Chi nộp trả ngân sách tỉnh		0			0	0				
VI	Chi các nhiệm vụ cần thiết phát sinh		0								
VII	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	18.188.000	18.188.000	18.188.000		0					
VIII	Chi từ nguồn tỉnh bổ sung trong năm		0			0					
IX	Chi từ nguồn kết dư					0					
X	Chi từ nguồn chuyển nhiệm vụ					0					